

Số 7 - 2009



■ GIAO DỊCH THƯƠNG MẠI

- ❖ Xuất khẩu đường của Trung Quốc tăng trong tháng 7/2009
- ❖ Ure: Việt Nam giảm nhập-Trung Quốc tăng xuất
- ❖ Trung Quốc thị trường xuất khẩu cao su tiềm năng của Việt Nam
- ❖ Than Trung Quốc hướng nội

■ THƯƠNG MẠI CỬA KHẨU VIỆT - TRUNG

- ❖ Đẩy mạnh xuất khẩu của các tỉnh biên giới phía Bắc sang Trung Quốc
- ❖ Quy định mới, nông sản Việt Nam chạt vật qua cửa khẩu

■ GIỚI THIỆU VĂN BẢN CHÍNH SÁCH

- ❖ Trung Quốc giảm thuế xuất khẩu sẽ đẩy hàng tiêu dùng sang Việt Nam theo đường tiểu ngạch
- ❖ Trung Quốc hạn chế nhập khẩu cao su tiểu ngạch
- ❖ Nhiều mặt hàng sẽ được xuất nhập qua cửa khẩu phụ

■ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

- ❖ Nhập khẩu đậu tương Trung Quốc sẽ tăng vào cuối năm
- ❖ Cao su Việt Nam nhiều triển vọng tại Trung Quốc
- ❖ Trung Quốc - thị trường trọng điểm của Việt Nam

■ THÔNG TIN GIAO THƯƠNG VÀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

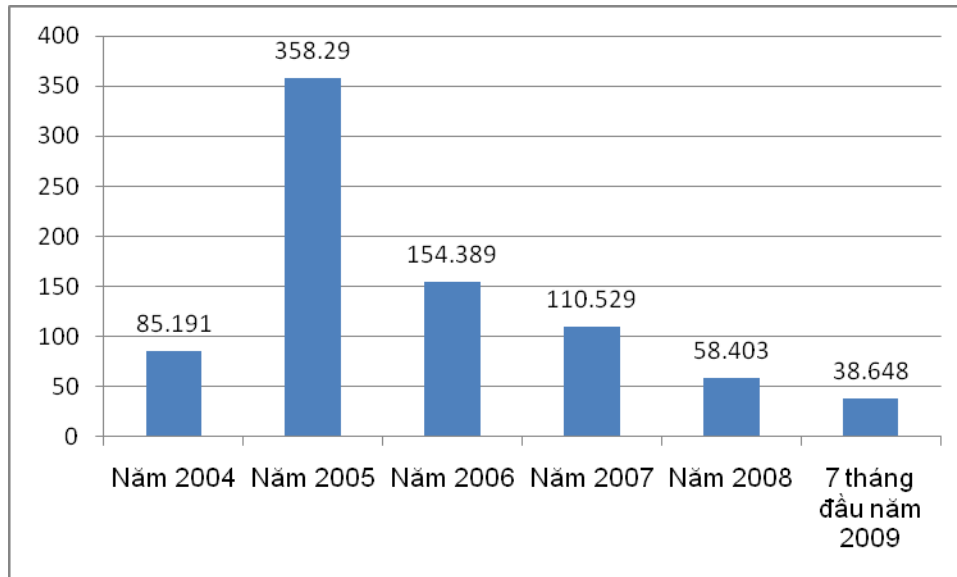
■ SỐ LIỆU THƯƠNG MẠI

GIAO DỊCH THƯƠNG MẠI

Xuất khẩu đường của Trung Quốc tăng trong tháng 7/2009

Xuất khẩu đường của Trung Quốc đạt 8.053 tấn với kim ngạch đạt 3,922 triệu USD trong tháng 7/2009; trong khi đó xuất khẩu đường của nước này trong 7 tháng đầu năm nay đạt 38.648 tấn và 19,128 triệu USD, tăng lần lượt 16,1% và 25,6% so với cùng kỳ năm trước.

Xuất khẩu đường của Trung Quốc 2004-2009



Nguồn: Tổng cục Hải quan Trung Quốc

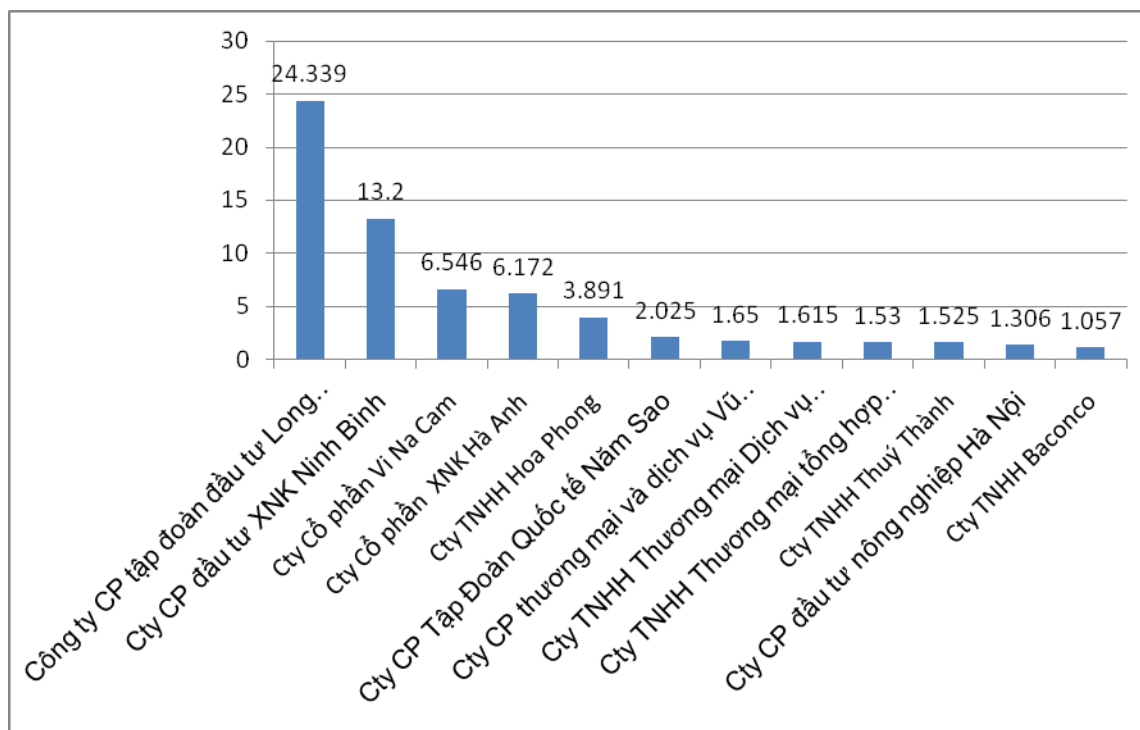
Ure: Việt Nam giảm nhập-Trung Quốc tăng xuất

Theo hãng tin Xinhua, Trung Quốc đã xuất khẩu 185.634 tấn phân urê đạt trị giá 50,122 triệu USD trong tháng 7/2009, nâng tổng lượng xuất khẩu phân urê trong 7 tháng đầu năm nay lên mức 879.688 tấn, đạt trị giá 246,442 triệu USD, giảm lần lượt 77,5% và 81,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Được biết trong năm 2008, Trung Quốc đã xuất khẩu được 4.360 triệu tấn phân urê giảm 16,9% so với năm 2007, đạt trị giá 1.632,044 triệu USD, tăng 10,7%.

Theo thống kê sơ bộ, tháng 7/2009 nhập khẩu urea của Việt Nam giảm khá mạnh, giảm 31% về lượng cũng như trị giá so với tháng trước, so với cùng kỳ tăng 83% về lượng và tăng 20,69% về trị giá. Tính chung 7 tháng đầu năm lượng urea nhập về của cả nước đạt 765,5 ngàn tấn với trị giá 231,7 triệu USD tăng 36% về lượng và tăng 5,68% về trị giá so với cùng kỳ 7 tháng đầu năm 2008.

Tháng 7/2009, nhập khẩu urea từ thị trường Trung Quốc tăng mạnh trở lại đạt 59,9 ngàn tấn trị giá 16,7 triệu USD, tăng 3,6 lần về lượng và tăng 3,7 lần về trị giá so với tháng trước, còn so với cùng kỳ năm ngoái tăng 86,52% về lượng và tăng 19,75% về trị giá. Giá nhập khẩu trung bình từ thị trường này trong tháng đạt 284 USD/T, tăng 4 USD/T so với tháng trước, so với cùng kỳ tháng 7/2008 giảm 36%. Như vậy tính đến hết tháng 7/2009 nhập khẩu urea từ Trung Quốc đạt 176 ngàn tấn với trị giá 208 triệu USD, giảm 66,96% về lượng và giảm 75% về trị giá so với cùng kỳ năm 2008.

Nhập khẩu Urea, theo doanh nghiệp, tháng 7/2009 (tấn)



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Trung Quốc thị trường xuất khẩu cao su tiềm năng của Việt Nam

Trung Quốc là một trong những đối thương mại nông sản quan trọng nhất của Việt Nam. Trong những mặt hàng nông sản xuất sang thị trường này, thì cao su tự nhiên vẫn là mặt hàng xuất khẩu đạt kim ngạch cao nhất. Tuy nhiên, cao su Việt Nam chỉ chiếm 3,32% thị phần nhập khẩu của Trung Quốc. Theo số liệu thống kê sơ bộ, xuất khẩu cao su của Việt Nam 6 tháng đầu năm 2009 sang thị trường Trung Quốc giảm 2,18% về lượng và giảm 46,05% về trị giá so với cùng kỳ năm 2008, đạt trên 151 ngàn tấn với trị giá 215,6 triệu USD.

Chủng loại cao su xuất khẩu chủ yếu sang Trung Quốc là cao su khối SVR 3L, SVR 10, cao su hỗn hợp, RSS3, Latex, CSR L... Đáng chú ý, lượng xuất khẩu hai chủng loại cao su chính là SVR 3L và SVR 10 đều giảm so với cùng kỳ năm trước, giảm 23,12% và 7,20%. Trong khi đó, cao su hỗn hợp, RSS3, Latex, CSR L vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng tốt... Đặc biệt, các chủng loại cao su tạm nhập tái xuất từ Thái Lan, Indonesia và Malaysia tăng rất mạnh tăng từ 5 đến 10 lần so với 6 tháng đầu năm 2009.

So với 6 tháng đầu năm 2008, giá xuất khẩu hầu hết các loại cao su sang thị trường Trung Quốc đều giảm khá mạnh. Trong đó, giá xuất khẩu cao su SVR 3L giảm 46,01%, xuống còn 1478 USD/tấn; SVR 10 giảm 1.346 USD/tấn, xuống còn 1.346 USD/tấn; Latex giảm 38,7%, xuống còn 1.018 USD/tấn; RSS 3 giảm 44,63%, xuống còn 1.488 USD/tấn. Ngoài ra, giá xuất khẩu các chủng loại cao su khác cũng giảm từ 40 đến 50% so với cùng kỳ năm ngoái.

Nhập khẩu đậu tương của Trung Quốc tháng 7/2009 giảm xuống 4,39 triệu tấn

Nhập khẩu đậu tương của Trung Quốc trong tháng 7/2009 giảm khỏi mức kỷ lục sau khi lượng nhập vượt mức nhu cầu.

Nhập khẩu đậu tương vào Trung Quốc - nước nhập khẩu hạt có dầu lớn nhất thế giới - trong tháng 7/2009 đạt 4,39 triệu tấn, so với mức kỷ lục 4,71 triệu tấn của tháng 6. Nhập khẩu trong 7 tháng đầu năm nay đạt 26,48 triệu tấn, tăng 28% so với cùng kỳ năm ngoái.

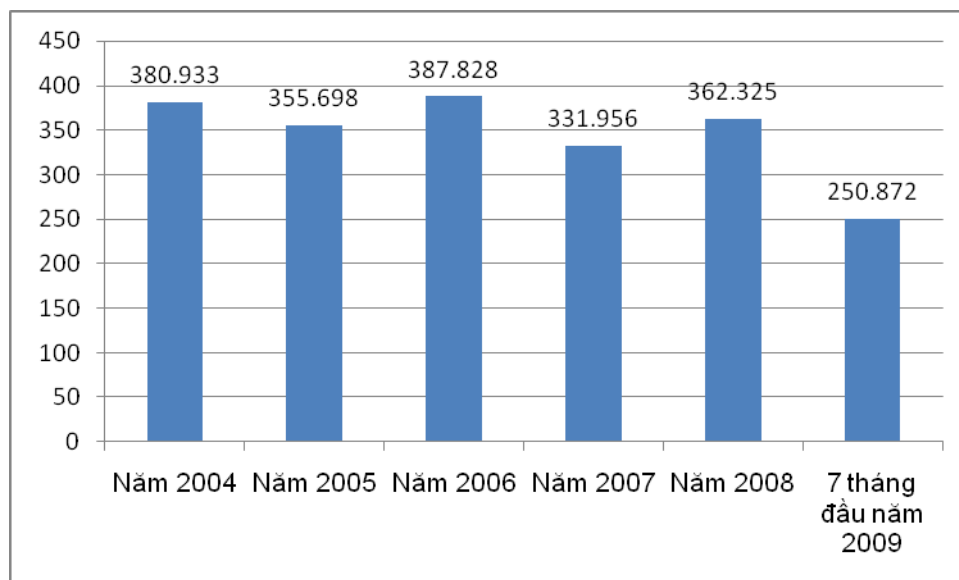
Ngày 5/8, Chính phủ Trung Quốc đã bán 1% trong tổng số 502.100 tấn đậu tương dự trữ, và vẫn đang có kế hoạch bán đấu giá tiếp.

Nhà phân tích Li Jianlei thuộc công ty Cofco Futures Co., dự báo nhập khẩu đậu tương vào Trung Quốc sẽ giảm xuống dưới 3 triệu tấn mỗi tháng trong tháng 8 và tháng 9 tới, và tổng lượng nhập khẩu sẽ không vượt quá 5 triệu tấn trong 2 tháng đó.

Nhập khẩu chuỗi của Trung Quốc trong tháng 7/2009

Nhập khẩu chuỗi của Trung Quốc trong tháng 7/2009 đạt 30.537 tấn, với trị giá 12,544 triệu USD. Trong khi đó, tổng nhập khẩu mặt hàng này trong 7 tháng đầu năm nay đạt 250.872 tấn, với kim ngạch đạt 91,063 triệu USD, tăng 17,6% về số lượng và 13,3% về trị giá so với cùng kỳ năm trước.

Nhập khẩu chuỗi của Trung Quốc 2004-2009



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Than Trung Quốc hướng nội

Trung Quốc, nước tiêu thụ than đá lớn nhất thế giới, đã tăng nhập khẩu than lên mức cao kỷ lục trong tháng vừa qua sau khi nhu cầu hồi phục và giá thế giới giảm.

Các số liệu thuế quan cho biết nhập khẩu than của Trung Quốc đã tăng tới 16 triệu tấn trong tháng 6/2009, tăng 6 lần so với cùng kỳ năm ngoái. Nhập khẩu than ròng đã tăng lên 14,86 triệu tấn sau khi xuất khẩu giảm xuống mức thấp nhất mọi thời đại là 1,14 triệu tấn.

Giá than bán cho các nhà máy điện thế giới đã giảm hơn 60% so với mức kỷ lục của năm ngoái do suy thoái kinh tế gây giảm nhu cầu.

Văn phòng thống kê quốc gia cho biết ngành điện Trung Quốc đã có mức tăng trưởng đầu tiên trong 4 tháng qua vào tháng 6 sau khi sản lượng công nghiệp tăng với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 3. Bà Shi Yu, một nhà phân tích than của China Merchants Securities Ltd cho biết nhập khẩu kỷ lục chủ yếu là do giá than giảm.

Nhập khẩu than đã tăng hơn gấp đôi đạt 9,43 triệu tấn trong tháng 5/2009 so với cùng kỳ năm ngoái. Nhập khẩu ròng dầu diesel đã giảm còn 110.000 tấn trong tháng 6/2009, mức thấp nhất kể từ tháng 2, sau khi nhập khẩu tăng lên mức 270.000 so với mức 130.000 tấn cùng kỳ năm ngoái. Trong khi xuất khẩu thay đổi chút ít đạt 380.000 tấn. Xuất khẩu ròng xăng đã tăng lên 529.305 tấn trong tháng vừa qua, mức cao nhất kể từ tháng 9 sau khi các nhà máy tinh chế của nước này đẩy mạnh lọc dầu lên mức cao kỷ lục. Nhập khẩu nhiên liệu đã tăng lên mức cao nhất 10 tháng qua đạt 28.791 tấn và xuất khẩu tăng lên 558.276 tấn, mức cao nhất 2 năm qua.

Trong khi đó, Trung Quốc giảm 54,2% xuất khẩu than trong tháng 6/2009. Theo Cục thuế quan Trung Quốc, nước này chỉ xuất được 1,14 triệu tấn than các loại và 30.000 tấn than luyện cốc trong tháng 6/2009, giảm lần lượt 54,2% và 96,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Hiện nay, Hiệp hội phát triển và thương mại than đá của Trung Quốc đã xem xét nguyên nhân tại sao lại có sự giảm sút này kể từ đầu năm nay và gợi ý rằng thuế xuất khẩu than của nước này sẽ giảm hoặc miễn. Chính phủ Trung Quốc đã điều chỉnh chính sách xuất khẩu và nhập khẩu than nhiều lần trong vài năm qua. Hiện nay, thuế xuất khẩu than bitum, than luyện cốc và than cốc được xác định lần lượt là 10%, 10% và 40%. Tuy nhiên, ít nhà máy sản xuất than nội địa muốn bán than ra thị trường nước ngoài do chi phí sản xuất gia tăng và thuế xuất khẩu tăng.

Trong khi đó, nhu cầu tiêu thụ than của nước ngoài đang giảm do biến động tài chính toàn cầu, do vậy nhiều nhà xuất khẩu than nước ngoài đang để mắt tới Trung Quốc, đất nước có tổng lượng nhập khẩu than ròng là 21,67 triệu tấn trong 5 tháng đầu năm nay.

THƯƠNG MẠI CỬA KHẨU VIỆT-TRUNG

Đẩy mạnh xuất khẩu của các tỉnh biên giới phía Bắc sang Trung Quốc

Ngày 24/7/2009 tại Hà Nội, Bộ Công Thương đã làm việc với 7 tỉnh biên giới phía Bắc, gồm: Quảng Ninh, Cao Bằng, Lạng Sơn, Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu và Điện Biên, bàn việc đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc. Bộ trưởng Bộ Công Thương Vũ Huy Hoàng chủ trì Hội nghị.

Trên nền các cửa khẩu đã hình thành các khu kinh tế cửa khẩu, khu mậu dịch tự do, khu bảo thuế (gọi chung là khu KTCK) được xem như điểm nhấn cho hoạt động xuất nhập khẩu của khu vực này. Từng địa phương còn mở các cặp chợ biên giới, hợp tác tay đôi giữa những địa bàn giáp biên, đáp ứng những nhu cầu sốt dẻo trong đời sống kinh tế - văn hoá của cư dân, kích thích sản xuất hàng hoá vùng sâu, nơi xa trong các tỉnh sơn cước này. Hơn thế nữa, qua khu vực này, Việt Nam còn thực hiện dịch vụ tạm nhập - tái xuất sang nước thứ ba.

Năm 2008, doanh số của dịch vụ nói trên của toàn quốc là 3,6 tỷ USD, phần quá cảnh Trung quốc là 2,8 tỷ USD. Tính chung, kim ngạch biên mậu của 7 tỉnh năm 2006 là 2,69 tỷ USD, năm 2007 đạt 5,46 tỷ USD, năm 2008 là 6,50 tỷ USD, chiếm 32,24% tổng kim ngạch buôn bán hai chiều giữa hai quốc gia.

Tuy vậy, để phát triển hơn nữa, còn nhiều vấn đề cần tiếp tục giải quyết, để đẩy mạnh xuất khẩu của 7 tỉnh biên giới phải tạo thêm thuận lợi, tích cực tháo gỡ khó khăn. Trên quan điểm đó, giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu của 7 tỉnh biên giới phải bắc vừa có tính cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài, có thể là:

- Quy hoạch tổng thể các khu KTCK phải đi trước một bước. Từ đó tiến hành đặt lộ trình xây dựng cơ sở hạ tầng về giao thông; kết nối viễn thông; hạ tầng thương mại gồm kho tàng, bến bãi, sơ sở chế biến, trung tâm giao dịch; hạ tầng du lịch; hạ tầng giao dịch ngân hàng - tài chính

- Căn cứ Hiệp định cấm mốc biên giới cần sớm hiệp y với Bạn để nhất trí về quy chế quản lý biên giới, đảm bảo ổn định và an toàn trong mọi hoạt động.

- Có cơ chế tài chính giúp các địa phương được bổ sung tài lực từ nguồn thu tại Khu KTCK để từng địa phương được bổ sung vốn giải quyết các vấn đề bức bách trong phạm vi quyền hạn của Tỉnh. Giúp các địa phương cải tiến phương thức thanh toán, bảo hiểm, hối đoái..., thuận tiện, không bị rủi ro.

- Giúp các địa phương đào tạo đội ngũ cán bộ thương mại, tác nghiệp về xúc tiến thương mại bằng nhiều nguồn vốn, đa hình thức, cho các đối tượng theo nghiệp vụ chuyên sâu.

- Nắm bắt, phổ biến kịp thời cho các địa phương chính sách ngoại thương, đặc biệt là những điểm thay đổi cơ chế của phía Bạn. Tăng cường công tác thông tin, dự báo giá cả, thị trường, phát hiện cơ hội kinh doanh, chấp nối bạn hàng. Vận dụng những điểm mới trong Quyết định số 80 của đối với Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia, cải tiến cách tổ chức để nâng cao chất lượng, hiệu quả các hội chợ triển lãm, giao lưu thương mại, khảo sát thị trường và các năng lực khác về xúc tiến thương mại của từng địa phương. Kết hợp xúc tiến thương mại với xúc tiến đầu tư, xúc tiến du lịch.

- Từng nhóm, cả 7 tỉnh cần liên kết theo cụm vấn đề, phát huy được tiềm năng thế mạnh của từng nơi, hợp thành sức mạnh tổng hợp.

Qua Hội nghị, Bộ công thương sẽ căn cứ vào tầm mức của từng vấn đề chọn lọc: việc nào trình chính phủ, vấn đề gì chuyển tới các bộ ngành liên quan, nội dung nào cần phối hợp với các bộ ngành khác hoặc tự mình thể hoá thành cơ chế, chính sách, Chương trình mục tiêu, giúp đỡ thiết

thực các địa phương vượt qua khó khăn, đẩy mạnh xuất khẩu, phát triển kinh tế - xã hội

Quy định mới, nông sản Việt Nam chật vật qua cửa khẩu

Trong khi hàng nhập khẩu Trung Quốc khá dễ vào Việt Nam thì hàng Việt Nam xuất khẩu sang thị trường này lại "chật vật" trước nhiều tiêu chuẩn. Tình cảnh những dãy ô tô chở hoa quả, nông sản của thương nhân Việt Nam dờn hàng dài tại một số cửa khẩu phía Bắc chờ được xuất khẩu sang Trung Quốc không còn hiếm gặp. Điều đáng chú ý là, chính sách liên quan đến hoạt động xuất, nhập khẩu của Trung Quốc thường biến động nhanh, mạnh, buộc các thương nhân Việt Nam phải tập trung theo dõi và thích ứng kịp thời.

Cục trưởng Hải quan Lào Cai cho biết, hàng xuất khẩu sang Trung Quốc qua cửa khẩu Lào Cai chủ yếu là nông sản, thực phẩm như hạt điều, bánh đậu xanh, sắn khô... Tất cả những mặt hàng này khi xuất sang Trung Quốc đều phải có chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO), phải được kiểm định kỹ nghiêm ngặt về chất lượng, kể cả với mặt hàng đơn giản như sắn khô. Tại khu vực cửa khẩu, hệ thống máy móc kiểm định hàng hóa đã được phía Trung Quốc đầu tư hiện đại. Như vậy, về điều kiện kỹ thuật, Trung Quốc cũng đã thiết lập được "hệ thống phòng thủ" khá chặt chẽ.

Trung Quốc sử dụng công cụ thuế quan trọng điều tiết hoạt động xuất, nhập khẩu rất hiệu quả. Mỗi mặt hàng khi xuất, nhập khẩu vào nước này có thể được áp dụng hai chính sách thuế: thuế mậu dịch (chính ngạch) do Chính phủ quy định và thuế biên mậu (tiểu ngạch) do địa phương quy định.

Do vậy, có trường hợp cùng một thời điểm, mặt hàng giày dép của doanh nghiệp Việt Nam khi xuất vào nước này theo đường chính ngạch phải chịu thuế suất trên 30% nhưng "đi" theo đường tiểu ngạch thì chỉ phải chịu thuế suất chưa đầy 5%

Hoặc tùy vào chủ trương khuyến khích hay không khuyến khích xuất, nhập khẩu một mặt hàng nào đó mà nước này cũng có sự điều chỉnh thuế suất rất nhanh và mạnh tay. Đơn cử như với mặt hàng phân bón, thuế xuất khẩu trước 30/6 đã bị Chính phủ Trung Quốc đánh thuế tới 130% nhằm hạn chế xuất khẩu trong vụ sản xuất nông nghiệp. Nhưng ngay khi mùa vụ kết thúc, đã được hạ còn 10%.

Gần đây, Trung Quốc tăng cường các biện pháp kiểm soát nhập khẩu thời điểm này cho thấy nước này đã vận dụng rất nhanh nhạy, linh hoạt công cụ pháp lý của WTO để bảo vệ sản xuất trong nước. Hiện có 17 - 20 nước áp dụng các biện pháp tương tự để giám sát hàng nhập khẩu.

GIỚI THIỆU VĂN BẢN CHÍNH SÁCH

Trung Quốc giảm thuế xuất khẩu sẽ đẩy hàng tiêu dùng sang Việt Nam theo đường tiểu ngạch

Trung Quốc giảm một loạt thuế xuất khẩu xuống 0%. Những mặt hàng được Trung Quốc và các địa phương của Trung Quốc giảm thuế xuất khẩu xuống 0% gồm:

Các sản phẩm công nghiệp nhẹ phục vụ tiêu dùng: hàng điện tử nghe nhìn, đồ điện gia dụng, các loại đồ chơi trẻ em, hàng may mặc, giày dép da, sản phẩm nhựa, sản phẩm gỗ.

Các mặt hàng thuộc nhóm vật tư, nguyên liệu, phân bón hoá học, các loại thuốc bảo vệ thực vật và bảo quản rau, quả, thực phẩm, các loại tấm lợp (tôn, nhựa), sản phẩm gỗ nguyên liệu (gỗ dán, gỗ thông xẻ, ván MDF).

Các sản phẩm nông nghiệp: các loại trái cây (cam, táo, lê, nho, ổi, dưa vàng, đào, mận biến đổi gen), các loại rau củ quả (rau muống trắng Quảng Tây, ớt xào, bắp cải tím, cà rốt, khổ qua, bí đỏ, quả dài, củ cải trắng).

Xuất khẩu của Trung Quốc theo đường tiểu ngạch là một kênh rất quan trọng để tiêu thụ các loại sản phẩm hàng hoá có giá rẻ và chất lượng thấp được sản xuất ở các địa phương Trung Quốc, nhất là trong bối cảnh hiện nay các mặt hàng này đang bị tồn đọng khá lớn.

Trung Quốc hạn chế nhập khẩu cao su tiểu ngạch

Bắt đầu từ cuối năm 2008 và đặc biệt là sang đầu năm 2009 phía Trung Quốc thực hiện các giải pháp nhằm hạn chế nhập khẩu mặt hàng này như quản lý chặt việc nhập khẩu theo đường tiểu ngạch, thực hiện cấp quota cho các doanh nghiệp nhập khẩu cao su... Những doanh nghiệp được nhà nước cấp quota nhập khẩu cao su nhất thiết phải làm thủ tục thông quan và giao nhận hàng qua cửa khẩu quốc tế Đông Hưng – Móng Cái theo thông lệ chính ngạch...

Trung Quốc thị trường xuất khẩu cao su lớn nhất của Việt Nam, trong 6 tháng đầu năm nay, khối lượng cao su xuất khẩu sang thị trường này đạt trên 151 ngàn tấn, trị giá 215,65 triệu USD, giảm 2,18% về lượng và giảm 46,05% về trị giá so với cùng kỳ năm 2008 và chiếm 67% tổng lượng cao su xuất khẩu của cả nước. Tuy vậy, cao su Việt Nam hiện cũng mới chỉ chiếm khoảng 14% tổng lượng cao su nhập khẩu của Trung Quốc.

Nhiều mặt hàng sẽ được xuất nhập qua cửa khẩu phụ

Nông sản, khoáng sản, phân bón sẽ được xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu phụ, nằm ngoài các khu kinh tế cửa khẩu. Đó là nội dung chính trong Thông tư số 13/2009/TT-BCT vừa được Bộ Công Thương ban hành, có hiệu lực từ ngày 18/7/2009.

Thông tư trên được áp dụng đối với việc xuất nhập khẩu hàng hoá qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài các khu kinh tế cửa khẩu hiện đã có đủ các lực lượng hải quan, biên phòng, kiểm dịch và cơ sở kỹ thuật bảo đảm quản lý nhà nước.

Theo đó, hàng hoá được xuất nhập khẩu hợp pháp theo quy định hiện hành như nông sản, nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi, kim loại và phế liệu kim loại... cũng sẽ được xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài các khu kinh tế cửa khẩu.

Riêng đối với hàng hoá là hoá chất công nghiệp, nguyên liệu thuốc lá, than mỡ và than cốc, chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh biên giới có cửa khẩu phụ, lối mở biên giới được quyết định cho phép xuất nhập khẩu nhưng phải dựa trên cơ sở có sự đồng ý bằng văn bản của Bộ Công Thương.

Còn các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài các khu kinh tế cửa khẩu chưa có đủ các lực

lượng chức năng, chỉ cho phép hoạt động mua bán, trao đổi hàng hoá của cư dân biên giới theo quy định như hiện nay.

Thông tư trên cũng yêu cầu uỷ ban nhân dân các tỉnh có biên giới cần sớm lập danh mục các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đáp ứng được các quy định để thông báo cho Bộ Công Thương và công khai cho doanh nghiệp cùng các cơ quan hữu quan.

Các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hoá sang Trung Quốc cần linh hoạt

Theo Phó vụ trưởng Vụ Thị trường Châu Á – Thái Bình Dương, Bộ Công Thương cho biết, Trung Quốc khó đưa hàng vào các thị trường lớn do suy giảm kinh tế, nên tất yếu sẽ chuyển sang kêu gọi người dân sử dụng hàng nội địa, nên sẽ hạn chế hàng nhập khẩu, nhất là từ các nước có chung đường biên giới như Việt Nam. Đơn cử như tại cửa khẩu Lào Cai, hàng xuất khẩu sang Trung Quốc chủ yếu là nông sản, thực phẩm như hạt điều, bánh đậu xanh, sắn khô..., khi xuất khẩu sang Trung Quốc đều phải có chứng nhận xuất xứ hàng hoá (CO), phải chịu kiểm định khá nghiêm ngặt về chất lượng.

Trung Quốc sử dụng công cụ thuế điều tiết hoạt động xuất, nhập khẩu rất hiệu quả. Mỗi mặt hàng khi xuất, nhập khẩu vào nước này có thể được áp dụng hai chính sách thuế: thuế mậu dịch (chính ngạch) do Chính phủ quy định và thuế biên mậu (tiểu ngạch) do địa phương quy định. Do vậy, có trường hợp cùng một thời điểm, mặt hàng giày dép của Doanh nghiệp Việt Nam khi xuất vào nước này theo đường chính ngạch phải chịu thuế suất trên 30%, nhưng “đi” theo đường tiểu ngạch thì chỉ phải chịu thuế suất chưa đầy 5%. So với Việt Nam, chính sách liên quan đến hoạt động xuất, nhập khẩu của Trung Quốc thường biến động nhanh, mạnh. Do vậy, doanh nghiệp, thương nhân Việt Nam cần chú ý theo dõi để thích ứng kịp thời

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Nhập khẩu đậu tương Trung Quốc sẽ tăng vào cuối năm

Theo thống kê của Tổng cục Hải quan Trung Quốc, nhập khẩu dầu ăn vào nước này trong nửa đầu năm 2009 đạt 3,44 triệu tấn dầu ăn, giảm 9,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Nhập khẩu riêng trong tháng 6 đạt 770.000 tấn.

Dự báo nhập khẩu đậu tương vào Trung Quốc trong 6 tháng cuối năm nay sẽ cao, mặc dù sản lượng trong nước tăng, khiến khoảng cách cung - cầu tăng lên.

Theo Phó chủ tịch Uỷ ban Ngũ cốc Quốc gia, Ren Zhengxiao. Cung lúa mì, gạo và ngô của Trung Quốc đều cao hơn nhu cầu. Sản lượng ngũ cốc vụ hè của Trung Quốc sẽ vượt 122,5 triệu tấn trong năm nay, là năm thứ 6 liên tiếp tăng.

Sản lượng tăng khiến Trung Quốc khó có thể giữ giá ngũ cốc trên thị trường nội địa ở mức hợp lý. Các chính sách của Chính phủ như đặt ra giá thu mua tối thiểu và bán ngũ cốc dự trữ quốc gia với giá tăng lên đều nhằm ổn định giá cả trên thị trường.

Dự trữ ngũ cốc tăng và nhu cầu giảm mạnh sẽ càng gây sức ép tới giá, trong khi xuất khẩu ngũ cốc ngày càng khó khăn do giá trên thị trường thế giới giảm.

Trên thế giới, sản lượng ngũ cốc toàn cầu năm 2009 – 10 sẽ giảm xuống 2,18 tỷ tấn, trong khi tiêu thụ sẽ cao hơn mức 2,176 tỷ tấn

Cao su Việt Nam nhiều triển vọng tại Trung Quốc

Khủng hoảng kinh tế toàn cầu cũng đã tác động tiêu cực, tạm thời làm giảm nhu cầu nhập khẩu cao su của Trung Quốc. Theo thống kê, 5 tháng đầu năm nay nhập khẩu cao su thiên nhiên theo lộ trình chính ngạch của Trung Quốc đã giảm 4,5%, xuống còn 700 ngàn tấn. Trong quý I/2009, nhập khẩu cao su theo đường chính ngạch của Trung Quốc từ Việt Nam mới chỉ chiếm khoảng 3,1% tổng lượng cao su nhập khẩu theo hệ chính ngạch của Trung Quốc trong khi của Thái Lan là 54,8%, 1 đến là Malaysia (24%), Indonesia (15,1%).

Dự báo, nhu cầu cao su của Trung Quốc cũng như xuất khẩu cao su của Việt Nam sang Trung Quốc trong 6 tháng cuối năm sẽ được cải thiện nhờ:

+Nền kinh tế Trung Quốc có dấu hiệu phục hồi. Tăng trưởng GDP quý III/2009 có thể đạt 8,5% và quý 4/2009 có thể đạt 9-9,5%, kết quả này có được là nhờ những giải pháp kích cầu đầu tư và tiêu dùng của Chính phủ.

+Ngành sản xuất ô tô tiếp tục tăng trưởng mạnh nên nhu cầu nhập khẩu cao su của nước này sẽ tăng theo.

+Nhập khẩu cao su thiên nhiên những tháng đầu năm 2009 của Trung Quốc đạt thấp so với dự đoán 5 tháng giảm 4,5%, trong khi nhu cầu tiêu thụ được dự báo vẫn tăng 5%.

+Hoạt động xuất khẩu cao su tại khu vực cửa khẩu Móng Cái dần ổn định trở lại, các doanh nghiệp đã quen với những điều chỉnh mới trong chính sách quản lý nhập khẩu cao su của Trung Quốc. Việc đưa xuất khẩu cao su vào giao dịch theo hệ chính ngạch về lâu dài sẽ giúp cho xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam sang Trung Quốc ổn định hơn.

Trung Quốc - thị trường trọng điểm của Việt Nam

Xác định Trung Quốc vẫn tiếp tục là một thị trường trọng điểm và là đối tác thương mại hàng đầu, Bộ Công Thương dự kiến năm 2009, kim ngạch mậu dịch giữa hai nước đạt khoảng 21,5 tỷ USD, tăng 6,9% so với năm 2008. Năm 2010, dự kiến có khả năng đạt 25 tỷ USD, hoàn thành mục tiêu mà lãnh đạo cấp cao hai nước đề ra.

Trong những năm gần đây, quan hệ thương mại Việt Nam-Trung Quốc phát triển mạnh. 5 tháng đầu năm 2009, do ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu nên kim ngạch mậu dịch hai nước giảm 21,4% so với cùng kỳ năm 2008, đạt 7,120 tỷ USD trong đó Việt Nam xuất khẩu đạt 1,609 tỷ USD, giảm 1,71%, nhập khẩu đạt 5,511 tỷ USD giảm 25,8%.

Trung Quốc đã vượt qua Đài Loan và Hàn Quốc, trở thành thị trường mà Việt Nam nhập siêu lớn nhất. Năm 2008, mức nhập siêu từ Trung Quốc đạt 11,11 tỷ USD, tăng 21%.

Một trong những biện pháp quan trọng để giảm bớt tình trạng nhập siêu lớn của Việt Nam từ Trung Quốc hiện nay là đẩy mạnh xuất khẩu sang Trung Quốc. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế khó khăn, thị trường hàng hóa xuất khẩu bị hạn chế do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu hiện nay thì việc khai phá và tìm đường cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam càng gặp khó khăn hơn khi Trung Quốc và các nước khác đều áp dụng biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu sang những nước láng giềng.

Cơ cấu hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc thời gian qua ít có sự thay đổi. Các mặt hàng nguyên nhiên liệu (xăng dầu, hóa chất, sắt thép) vẫn chiếm tỷ trọng lớn, tiếp theo là máy móc thiết bị. Bên cạnh đó, cơ cấu mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Quốc cũng chưa có sự chuyển dịch

tích cực, nhóm hàng nguyên nhiên liệu vẫn chiếm tỷ trọng cao, trung bình khoảng 55% trong tổng kim ngạch xuất khẩu.

Tiếp đó là nhóm hàng nông, lâm, thủy hải sản chiếm tỷ trọng trung bình khoảng 15%. Đây được coi là nhóm hàng có lợi thế cạnh tranh, và nhóm hàng công nghiệp (chiếm tỷ trọng khoảng 10%) đang có mức tăng trưởng cao và sẽ là động lực tăng trưởng chính của xuất khẩu Việt Nam trong tương lai.

Năm 2009, dự kiến Việt Nam sẽ xuất khẩu sang Trung Quốc khoảng 5 tỷ USD (tăng 11% so với năm 2008) và năm 2010 khoảng 6,4 tỷ USD. Dung lượng thị trường nhập khẩu Trung Quốc còn rất lớn (năm 2008, nhập khẩu từ Việt Nam chỉ chiếm tỷ trọng rất nhỏ, đạt 04% trong tổng kim ngạch nhập khẩu 1.130 tỷ USD của Trung Quốc) và cơ hội cho xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Trung Quốc cũng rất lớn. Bên cạnh đó, cũng có một số còn tồn tại cần khắc phục như những vướng mắc trong việc thực thi Hiệp định ACFTA, việc thực thi các Hiệp định đã ký như quy định về kiểm dịch, kiểm nghiệm động vật, thực vật... Bên cạnh đó, cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu còn bất hợp lý, chưa có sự chuyển dịch tích cực. Buôn bán biên giới không ổn định và thiếu lành mạnh, tình trạng buôn lậu, hàng nhái, hàng giả trên toàn tuyến biên giới vẫn diễn ra khá nhiều.

Đồng thời, công tác tổ chức thị trường xuất khẩu, biện pháp xúc tiến thương mại và hoạt động marketing của các doanh nghiệp Việt Nam vẫn chưa tốt.

Theo Văn phòng Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế, thực hiện lộ trình cắt giảm thuế danh mục thông thường trong Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN - Trung Quốc (ACFTA), 50% tổng số dòng thuế đạt 0 - 5% vào năm 2009. Điều đó tạo cơ hội cho nhiều mặt hàng của Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu sang Trung Quốc, đặc biệt là các mặt hàng cao su tự nhiên, cà phê, chè, tiêu, điều, gạo, dây và cáp điện, giày dép, hải sản, dệt may, rau quả, gỗ, nhựa, dầu động - thực vật, sản lát, tinh bột sản, bánh kẹo và sản phẩm từ ngũ cốc...

Vụ Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương khuyến cáo, điều đáng lưu ý đối với các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam là cần nắm vững quy tắc xuất xứ mẫu E trong Hiệp định ACFTA để được hưởng ưu đãi thuế quan.

Ngoài những sản phẩm có xuất xứ thuần túy trong nước như cây trồng và các sản phẩm từ cây trồng, động vật sống, sản phẩm từ động vật sống, khoáng sản, sản phẩm khai thác, đánh bắt đương nhiên được hưởng thuế ưu đãi thì những sản phẩm khác phải đảm bảo quy tắc xuất xứ với hàm lượng giá trị khu vực phải đạt 40% (Trung Quốc áp dụng quy tắc cộng gộp nguyên liệu nhập khẩu phải có tối thiểu 40% hàm lượng giá trị khu vực ACFTA).

Tận dụng những ưu đãi này để đẩy mạnh xuất khẩu, các doanh nghiệp Việt Nam nên có chiến lược sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu và tìm đối tác thích hợp trong khu vực ACFTA. Hơn thế nữa, theo lộ trình cam kết, từ năm 2013, 40% tổng số dòng thuế sẽ đạt 0% và 100% tổng số dòng thuế sẽ đạt 0% vào năm 2015, linh hoạt đối với 250 dòng thuế đạt 0% vào năm 2018.

THÔNG TIN GIAO THƯƠNG & XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

Tìm nhà phân phối tại Việt Nam

Shanghai TongYong Electronics Technique Service đang có nhu cầu tìm nhà phân phối tại Việt Nam. Đơn vị, cá nhân nào quan tâm xin liên hệ:

Shanghai TongYong Electronics Technique Service

Địa chỉ: Gouding Road, Shanghai

Các mặt hàng máy: Máy làm mì sợi, Máy làm khô chân không, Máy rã đông, Máy diệt sâu trong gạo, ngũ cốc bằng nhiệt Viba

Triển lãm Máy móc và Thiết bị Trung Quốc CHINAMAC 2009

Triển lãm Máy móc và Thiết bị Trung Quốc lần thứ 7 (CHINAMAC 2009) sẽ diễn ra từ ngày 29/7 đến ngày 01/8/2009 tại Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn – SECC - 799 Đại lộ Nguyễn Văn Linh, Quận 7, TP HCM. Đây là triển lãm máy móc thiết bị lớn nhất của Trung Quốc được tổ chức tại Việt Nam và cũng là triển lãm lớn nhất của Trung Quốc được tổ chức ở nước ngoài.

Chinamac Fair 2009 tập trung các sản phẩm, máy móc thiết bị chuyên dụng, kỹ thuật tiên tiến, trình độ tự động hoá cao. Các sản phẩm tham gia triển lãm đều là “hàng hiệu” của Trung Quốc hoặc có thương hiệu trên thế giới.

Sau 30 năm cải cách và phát triển nhanh chóng, các sản phẩm của Trung Quốc, đặc biệt là các sản phẩm điện tử và thiết bị máy móc, đã đạt tới và tương đồng với trình độ tiên tiến của thế giới. Nhưng với những lý do như: lực lượng lao động đông đảo, tư liệu sản xuất, giá thành sản xuất đã làm cho các sản phẩm của Trung Quốc so với các sản phẩm cùng loại được sản xuất ở các nước phát triển có giá thành thấp hơn khoảng 30%. Sản phẩm chất lượng cao, giá thành thấp, kỹ thuật tiên tiến, dịch vụ hoàn hảo là những đặc điểm của ngành công nghiệp máy móc thiết bị Trung Quốc.

Foshan Babel Furniture Factory cần mua tối số lượng lớn, chất lượng tốt để phân phối tại thị trường Jordan. Doanh nghiệp quan tâm xin gửi báo giá CIF, thông tin về điều kiện vận chuyển, cách thức đóng gói, bảo quản...

Chi tiết xin liên hệ:

Beiwei Industrial Park, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province. China
Zip: 528315

Tel: 86-757-28974461

Fax: 86-757-28105837

Người liên hệ: Cathy

Công ty của Trung Quốc cần mua ớt số lượng lớn

Hongtai Freezing & Storing Co.,Ltd tìm mua ớt tối số lượng lớn giống Yidu hoặc Jinta. Ớt đóng gói trong túi trọng lượng 25kg. Chi tiết xin liên hệ:

Địa chỉ: 5F, East Door, Maolin Building, No.9, Mingzhu Garden District, Custom East Road,

Jining City, Shandong Province, China
 Zip: 272200
 Tel: 86-537-2650161
 Fax: 86-537-2650161
 Người liên hệ: Mr. Clio Huang

SỐ LIỆU THƯƠNG MẠI

Xuất khẩu đường Trung Quốc, 2004-2009, tấn

Thời gian	Số lượng (tấn)	% so với cùng kỳ năm trước	Trị giá (triệu USD)	% so với cùng kỳ năm trước
Năm 2004	85.191	-17,4	25,822	-12,7
Năm 2005	358.290	320,6	110,769	329,4
Năm 2006	154.389	-56,9	60,803	-45,1
Năm 2007	110.529	-28,4	48,351	-20,5
Năm 2008				
Tháng 1	7.631	-25,8	3,150	-31,3
2 tháng đầu năm	11.832	-47,3	5,031	-48,7
3 tháng đầu năm	15.697	-62,2	6,734	-63,7
4 tháng đầu năm	19.996	-61,7	8,761	-62,5
5 tháng đầu năm	22.822	-61,0	10,279	-61,1
6 tháng đầu năm	27.362	-65,9	12,526	-64,1
7 tháng đầu năm	33.301	-62,9	15,233	-60,5
8 tháng đầu năm	37.006	-61,2	16,950	-58,8
9 tháng đầu năm	41.569	-58,1	19,019	-55,8
10 tháng đầu năm	46.409	-54,6	21,425	-51,9
11 tháng đầu năm	54.586	-49,0	24,909	-46,7
12 tháng năm 2008	58.403	-47,2	27,079	-44,0
Năm 2009				
Tháng 1	3.061	-59,9	1,450	-54,0
2 tháng đầu năm	6.611	-44,2	3.087	-38,6
3 tháng đầu năm	9.718	-38,1	4,848	-28,0
4 tháng đầu năm	16.449	-17,7	8,187	-6,6
5 tháng đầu năm	26.031	14,1	12,600	22,6
6 tháng đầu năm	30.595	11,8	15,206	21,4
7 tháng đầu năm	38.648	16,1	19,128	25,6

Nguồn: Tổng Cục hải quan

Dưới đây là bảng số liệu thống kê nhập khẩu chuỗi của Trung Quốc từ năm 2004 đến tháng 7/2009.

Nguồn: Tổng cục Hải quan Trung Quốc

	Số lượng (tấn)	% chênh lệch so với cùng tháng năm trước	trị giá (triệu USD)	% chênh lệch so với cùng kỳ năm trước
Năm 2004	380.933	-9,6	93,454	0,0
Năm 2005	355.698	-6,6	99,968	7,0
Năm 2006	387.828	9,0	116,245	16,6
Năm 2007	331.956	-14,4	110,950	-4,6
Năm 2008				
Tháng 1	29.865	-19,4	11,368	-2,9
2 tháng đầu năm	53.402	-16,8	20,160	-0,1
3 tháng đầu năm	81.372	-14,8	29,384	-1,9
4 tháng đầu năm	114.058	-3,5	40,173	7,0
5 tháng đầu năm	147.963	7,7	53,921	22,9
6 tháng đầu năm	183.322	12,3	68,369	30,0
7 tháng đầu năm	213.411	14,5	80,439	33,0
8 tháng đầu năm	239.977	32,5	90,561	32,9
9 tháng đầu năm	270.420	13,2	102,555	31,8
10 tháng đầu năm	300.877	13,8	113,982	31,4
11 tháng đầu năm	327.844	9,7	124,839	26,1
cả năm 2008	362.325	9,2	138,565	24,6
Năm 2009				
Tháng 1	37.335	25,1	15,364	37,0
2 tháng đầu năm	61.745	15,6	25,317	26,5
3 tháng đầu năm	104.992	29,0	37,177	26,9
4 tháng đầu năm	149.369	31,0	51,044	27,1
5 tháng đầu năm	187.100	26,5	65,250	21,1
6 tháng đầu năm	220.335	20,2	78,519	14,9
7 tháng đầu năm	250.872	17,6	91,063	13,3

Nguồn: Tổng Cục hải quan

Nhập khẩu phân ure, doanh nghiệp, tháng 7/2009

<i>Đơn vị</i>	<i>Lượng (tấn)</i>	<i>Trị giá (USD)</i>
Công ty CP tập đoàn đầu tư Long Hải	24.339	6.924.840
Cty CP đầu tư XNK Ninh Bình	13.200	3.867.600
Cty Cổ phần Vi Na Cam	6.546	1.878.898
Cty Cổ phần XNK Hà Anh	6.172	1.768.545
Cty TNHH Hoa Phong	3.891	1.121.097

Cty CP Tập Đoàn Quốc tế Năm Sao	2.025	1.427.625
Cty CP thương mại và dịch vụ Vũ Linh	1.650	462.000
Cty TNHH Thương mại Dịch vụ Hoà Thành	1.615	499.035
Cty TNHH Thương mại tổng hợp Nghĩa Anh	1.530	380.660
Cty TNHH Thuý Thành	1.525	371.382
Cty CP đầu tư nông nghiệp Hà Nội	1.306	370.138
Cty TNHH Baconco	1.057	322.290

Xuất khẩu phân bón Trung Quốc 7 tháng đầu năm 2009

Thời gian	Khối lượng xuất khẩu (1000 tấn)	% thay đổi	Giá trị xuất khẩu tính theo triệu USD	% thay đổi
2005	1.570	- 60,2	361,498	-51,0
2006	1.370	-12,9	326,657	-9,6
2007	5.260	285,0	1.479,808	353,0
2008				
Tháng 1	1.230	226,4	368,265	324,8
2 tháng đầu năm	1.710	250,1	528,732	355,1
3 tháng đầu năm	2.290	280,3	728,315	392,0
4 tháng đầu năm	3.010	310,8	984,081	425,9
5 tháng đầu năm	3.540	239,7	1.188,870	321,4
6 tháng đầu năm	3.780	206,9	1.287,447	281,1
7 tháng đầu năm	3.910	124,2	1.349,043	176,1
8 tháng đầu năm	4.100	96,6	1.475,518	151,0
9 tháng đầu năm	4.270	82,5	1.580,414	140,3
10 tháng đầu năm	4.290	53,4	1.595,628	104,1
11 tháng đầu năm	4.320	15,9	1.620,635	56,0
Cả năm 2008	4.360	-16,9	1.632,044	10,7
2009				
Tháng 1	153.141	-87,5	42,649	-88,4
2 tháng đầu năm	534.101	-68,8	148.949	-71,8
3 tháng đầu năm	608.880	-73,4	171,362	-76,5
4 tháng đầu năm	654.355	-78,3	184,535	-81,2

5 tháng đầu năm	680.503	-80,8	192,147	-83,8
6 tháng đầu năm	694.054	-81,6	196,320	-84,8
7 tháng đầu năm	879.688	-77,5	246,442	-81,7

<http://vinanet.com.vn/Newsdetail.aspx?NewsID=168071>

Tham khảo một số chủng loại cao su xuất khẩu sang Trung Quốc 6 tháng đầu năm 2009				
Chủng loại	6 tháng 2009		So 6T/2009 với 6T/2008	
	Lượng (tấn)	Trị giá (USD)	% lượng	% trị giá
SVR 3L	72.215	106.738.372	-7,20	-49,90
SVR 10	28.898	38.881.979	-23,12	-57,56
Cao su hỗn hợp	13.307	21.031.927	46,90	-3,33
RSS 3	7.776	11.567.183	87,24	3,67
Latex	5.574	5.673.526	14,62	-29,72
CSR L	4.51	6.772.953	36,17	-26,17
RSS	2.062	2.948.462	-47,46	-71,33
STR 20	1.973	2.187.176	388,37	105,89
CSR 10	1.938	2.695.796	-28,65	-60,14
SVR 5	1.496	2.041.604	-39,67	-68,59
SIR 3L	1.245	2.060.850	516,34	266,73

Tham khảo một số chủng loại xuất khẩu sang Trung Quốc 6 tháng đầu năm 2009

<http://vinanet.com.vn/Newsdetail.aspx?NewsID=169514>

Chủng loại	lượng (tấn)	Trị giá (USD)
SVR3L	72.215	106.738.372
SVR10	28.898	38.881.979
Cao su hỗn hợp	13.307	21.031.927
RSS3	7.776	11.567.183
Latex	5.574	5.673.526
CSR L	4.510	6.772.953
RSS	2.062	2.948.462
STR 20	1.973	2.187.176
CSR 10	1.938	2.695.796
SVR 5	1.496	2.041.604
SVR 20	1.424	1.711.900
SIR 3L	1.245	2.060.850
TSNR L	1.167	1.590.425
CSR 5	895	1.297.932
SVR CV 60	779	1.343.046

SMR 20	748	1.281.443
Skim	718	766.873
TSNR 10	632	835.560
SIR 20	485	524.967
Loại khác	484	97.768

THƯ MỜI HỢP TÁC

Nhằm hỗ trợ cho sự phát triển của doanh nghiệp vừa và nhỏ nông nghiệp nông thôn Việt Nam (DNVVN NNNT), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dành nhiều quan tâm cho nghiên cứu chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp và địa bàn nông thôn. Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn là một trong các cơ quan đang tích cực thực hiện hoạt động đó, thông qua các hoạt động nghiên cứu, và truyền thông thông tin để hỗ trợ phát triển DNVVN NNNT.

Trung tâm Thông tin-Viện Chính sách và Chiến lược PTNNNT (AGROINFO/IPSARD) đang đi tiên phong trong lĩnh vực truyền thông thông tin chính sách và chiến lược phát triển NNNT. Tích cực hợp tác kết nối với các cơ quan nghiên cứu và cơ quan truyền thông, AGROINFO không ngừng phát triển và khẳng định uy tín trong các hoạt động Đối thoại Chính sách bao gồm:

- ✚ Cổng thông tin phát triển doanh nghiệp www.agro.gov.vn
- ✚ Tổ chức tọa đàm trao đổi với các chuyên gia tư vấn về chiến lược hàng đầu trong nước và quốc tế
- ✚ Truyền thông kết quả nghiên cứu và đối thoại chính sách
 - Báo cáo tham khảo chính sách NNNT IPSARD www.ipsard.gov.vn
 - Bản tin Đối thoại chính sách NNNT IPSARD doithoaichinhsach@agro.gov.vn
 - Chuyên trang Đối thoại Chính sách, Báo Nông thôn Ngày nay, phát hành 80.000 bản/1 số, ra hàng ngày
 - Chương trình tọa đàm, diễn đàn chính sách với doanh nghiệp trên truyền hình, truyền thanh: VTV1, InfoTV, InvestTV, VIT TV, VOV
 - Bài viết phân tích và xã luận được đăng tải trên các tờ báo, tạp chí khoa học hàng đầu trong nước
- ✚ Tư vấn thông tin chính sách và thị trường nông sản Việt Nam và nước ngoài
- ✚ Tổ chức sự kiện, kết nối truyền thông và nghiên cứu theo yêu cầu

.Chương trình đối thoại chính sách hướng đến mục tiêu thúc đẩy hoạt động truyền thông và đối thoại chính sách giữa nhà hoạch định chính sách, các doanh nghiệp và các chuyên gia giỏi. Với sự hỗ trợ của Cơ quan hợp tác quốc tế Tây Ban Nha (AECI), chương trình Đối thoại chính sách được thực hiện bởi đội ngũ truyền thông thông tin chuyên nghiệp, năng động.

Trung tâm Thông tin AGROINFO kính mong nhận được sự quan tâm và hợp tác từ các cơ quan, cá nhân có quan tâm trên cả nước.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và theo dõi của Quý vị!

Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về:
**Trung tâm Thông tin Phát triển Nông nghiệp
Nông thôn**
Số 6, Nguyễn Công Trứ, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Email: info@agro.gov.vn
Điện thoại : (04) 3 8219859
Người liên hệ : An Thu Hằng



B Ả N T I N T H U Ơ N G M A I V I Ệ T T R U N G